

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỆT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 178/2019/HS-ST

Ngày: 11-7-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỆT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Trung và bà Trần Thị Thúy Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2019/TLST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thái D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 06/10/1988; Tại tỉnh: Cao Bằng;

Nơi cư trú: Thôn 12, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm Nông; Trình độ học vấn : 11/12; Tiền sự: không; Tiền án: 01 (Một)

Con ông: Trần Quang H, sinh năm 1959 (Đã chết); con bà: Bé Thị Đ, sinh năm: 1960, bị cáo có vợ là: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1990, và 01 con nhỏ, sinh năm: 2010, hiện đều trú tại: Thôn 12, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Tiền án: Ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 16/3/2018, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 04/3/2019 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bé Văn Th, sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thái D là đối tượng nghiện ma túy loại Heroine và đang có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 14h00, ngày 27/11/2018 D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter biển kiểm soát 47B1-408.89 đến khu vực đường Đ, phường T, thành phố B mua 01 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của 01 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để sử dụng. Sau đó D đi đến khu đất trống cuối đường A, phường T sử dụng $\frac{1}{2}$ số ma túy trên bằng hình thức tiêm vào cơ thể. Số ma túy còn lại D để vào trong ví và cất trong túi quần phía trước bên phải mà D đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về hướng huyện C, tỉnh Đắk Nông. Khi đi đến khu vực Ngã 4 đường N và đường T, phường T, thành phố B thì có hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ, bị Đội cảnh sát trật tự thuộc phòng PC06 – Công an tỉnh phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện đưa D về trụ sở làm việc. Tại đây, D tự giác nộp 01 gói bạc chứa chất rắn màu trắng, D khai nhận là ma túy loại Heroine, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản sự việc và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1067/GĐMT-PC09 ngày 06/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất rắn màu trắng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0242 gam, loại Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số: 183/CT-VKS ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Thái D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thái D, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tuyên bố bị cáo Trần Thái D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Trần Thái D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao gói đựng mẫu vật giám định được niêm phong trong gói số:1067/GĐMT-PC09 ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 09 chiếc bơm kim tiêm.

-Đối với chiếc xe Yamaha, loại Exciter biển kiểm soát 47B1-408.89; Số khung: P710AY030500; Số máy: 5P71030502 là tài sản của anh Trần Hoàng P, sinh năm: 1995, trú tại: 240 L, phường T, thành phố B. Tháng 8/2017, anh P bán chiếc xe trên cho anh Bé Văn Th, sinh năm: 1992, trú tại: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Ngày 26/11/2018, anh Th cho Trần Thái D mượn xe làm phương tiện đi lại, anh Th không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/5/2019, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô trên cho anh Bé Văn Th nhận quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa và tham gia tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thái D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Trần Thái D có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Ngày 27/11/2018, tại khu vực Ngã tư đường N và đường T, thành phố B, Đội cảnh sát trật tự thuộc phòng PC06-Công an tỉnh Phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện Trần Thái D có hành vi tàng trữ trái phép 0,0242 gam chất ma túy, loại Heroine.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trần Thái D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...”

[2] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, với xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Ngày 13/4/2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03(ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 16/3/2018, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống; nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục cố ý phạm tội nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành con người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc Tày nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Đối với bao gói đựng mẫu vật giám định được niêm phong tại gói số 1067/GĐMT-PC09 ngày 06/12/2018; 09 (chín) bom kim tiêm là vật chứng vụ án, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp;

- Đối với chiếc xe Yamaha, loại Exciter biển kiểm soát 47B1-408.89; Số khung: P710AY030500; Số máy: 5P71030502 là tài sản của anh Trần Hoàng P, sinh năm: 1995, trú tại: 240 L, phường T, thành phố B. Tháng 8/2017, anh P bán chiếc xe trên cho anh Bé Văn Th, sinh năm: 1992, trú tại: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Ngày 26/11/2018, anh Th cho Trần Thái D mượn xe làm phương tiện đi lại, anh Th không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 26/5/2019, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô trên cho anh Bé Văn Th nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

[4] Xét quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, cũng như lấy lời khai của bị cáo và những người khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thái D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thái D: **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, ngày 04/3/2019

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 Bao gói đựng mẫu vật giám định được niêm phong tại gói số 1067/GĐMT-PC09 ngày 06/12/2018; 09 (chín) bơm kim tiêm (*Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 6 năm 2019 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố B*).

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô Yamaha, loại Exciter biển kiểm soát 47B1-408.89; Số khung: P710AY030500; Số máy: 5P71030502 cho anh Bé Văn Th nhận quản lý, sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Thái D phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Bị cáo có mặt phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh, VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- CCTHADS TP.B;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Nguyệt

